|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 315 /BC-UBND | *Sa Thầy, ngày 28 tháng 7 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân,**

**công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện Sa Thầy 6 tháng đầu năm;**

**phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016**

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, sự điều hành kịp thời của UBND huyện cùng với sự nỗ lực cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao của các ngành, các cấp trên lĩnh vực công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác thanh tra, kiểm tra; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong 06 tháng đầu năm 2016 đã đạt nhiều kết quả, góp phần vào việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Kết quả cụ thể như sau:

**I. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân, kiểm tra, xem xét và giải quyết ngay tại cơ sở các vụ việc khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của người dân, không để phát sinh điểm nóng và khiếu kiện đông người trên địa bàn huyện. Tập trung rà soát, giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài của người dân trên địa bàn huyện. Làm tốt công tác tiếp dân thường xuyên, tiếp công dân đột xuất để phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn huyện.([[1]](#footnote-2)).

UBND huyện đã chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng tập trung trọng tâm các nhiệm vụ như: tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; trả lương qua tài khoản. Chủ tịch UBND huyện đã phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2016 của Thanh tra huyện.([[2]](#footnote-3))

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 theo Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 và các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm - chống lãng phí ([[3]](#footnote-4)), Ủy ban nhân dân huyện đang triển khai xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm năm 2016 của ngành, đơn vị mình để triển khai thực hiện theo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 02 tháng 03 năm 2016 về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2016.

**II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

**1. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị**

***1.1. Công tác tiếp dân***

Việc tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của huyện được đảm bảo duy trì thường xuyên trong các ngày làm việc đối với cán bộ tiếp dân và các ngày 05, 19 hàng tháng của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện theo quy định của Luật khiếu nại; Luật tố cáo; Luật tiếp công dân; Nghị định 64/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật tiếp công dân.

Thực hiện nghiêm việc niêm yết công khai thủ tục hành chính được chuẩn hóa, trong đó có lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo Quyết định số 1585/QĐ-TTCP, ngày 21/6/2016 của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của UBND huyện Sa Thầy về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện Sa Thầy.

Trong 6 tháng đầu năm 2016 trên địa bàn huyện đã tiếp 90 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, giảm 69 lượt so với cùng kỳ năm 2015 (159 lượt).

Trong đó:

+ Tại trụ sở tiếp công dân đã tiếp: 37 lượt công dân, tăng 31 lượt so với cùng kỳ năm 2015 (06 lượt).

+ Tại UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đã tiếp: 53 lượt công dân, giảm 100 lượt so với cùng kỳ năm 2015 (153 lượt).

*Nội dung*: Về lĩnh vực đất đai 61 lượt, chiếm tỷ lệ 68 %; lĩnh vực bồi thường hỗ trợ tái đinh cư: 08 lượt, chiếm tỷ lệ 9 %; các lĩnh vực khác khác 21 lượt, chiếm tỷ lệ 23 %.

*Kết quả*: Đã hướng dẫn cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo; đồng thời giao cho các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn kiểm tra, xem xét, giải quyết theo đúng trình tự thủ tục của pháp luật.

***1.2. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị***

\* *Công tác tiếp nhận đơn:*

Tổng số đơn đã tiếp nhận trên địa bàn huyện: 73 đơn (Đơn tố cáo: 05 đơn; đơn khiếu nại: 06 đơn; kiến nghị: 62 đơn); giảm 27 đơn so với cùng kỳ năm 2015 (160 đơn)([[4]](#footnote-5)).

*\* Về phân loại theo lĩnh vực, xử lý đơn:*

Lĩnh vực Đất đai: 48 đơn, chiếm tỷ lệ 66%; Chính sách xã hội: 05 đơn, chiếm tỷ lệ 7%; Lĩnh vực khác: 20 đơn chiếm tỷ lệ 27%.

Qua xem xét, phân loại nội dung đơn nhận được, Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, cơ quan là: 71 đơn (Đơn tố cáo: 05 đơn; đơn khiếu nại: 05 đơn; kiến nghị: 61 đơn). Số đơn này đã được Ủy ban nhân dân huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan chức năng tiến hành thụ lý giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, 02 đơn đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét giải quyết **([[5]](#footnote-6))**.

*\* Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:*

- Số đơn tố cáo đã giải quyết: 04 đơn chiếm tỷ lệ 80%. Số đơn đang trong thời hạn giải quyết: 01 đơn chiếm tỷ lệ 20%.

- Số đơn khiếu nại đã giải quyết: 04 đơn chiếm tỷ lệ 80 %. Số đơn đang trong thời hạn giải quyết: 01 đơn chiếm tỷ lệ 20%.

- Số đơn kiến nghị đã giải quyết: 48 đơn chiếm tỷ lệ 78,7 %. Số đơn đang trong thời hạn giải quyết: 13 đơn chiếm tỷ lệ 21,3 %.

**2. Công tác thanh tra, kiểm tra**

***2.1. Thanh tra kinh tế, xã hội***

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Thanh tra huyện đã triển khai thực hiện 03 cuộc thanh tra theo kế hoạch. Số cuộc thanh tra đã hoàn thành và ban hành kết luận thanh tra: 02 cuộc *(Thanh tra công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn khác tại Trung tâm Khuyến nông huyện Sa Thầy; Thanh tra công tác thẩm định giá cả mua sắm tài sản công tại Phòng Tài chính - Kế hoạch)*([[6]](#footnote-7))*.*

Qua thanh tra đã phát hiện một số thiếu sót trong công tác chi tiêu, công tác thẩm định giá; công tác quản lý đấu thầu, đăng tải thông tin đấu thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, đã kiến nghị xử lý hành chính với hình thức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan.

- Số cuộc thanh tra chưa kết thúc: 01 cuộc *(Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng).*

- Kết quả thu hồi nộp ngân sách nhà nước sau thanh tra: 29.890.000 đồng *(Trường PTDTBT Tiểu học Lý Thường Kiệt xã Mô Rai, kết luận năm 2015, thực hiện thu hồi năm 2016).*

***2.2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo***

Trong 6 tháng đầu năm, Thanh tra huyện đã triển khai 02 cuộc thanh tra tại Phòng Nội vụ và UBND Thị trấn.

*Kết quả:* Nhìn chung các đơn vị đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư theo đúng quy định. Các nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản đã được hướng dẫn, trả lời hoặc giải quyết ngay tại cơ sở thông qua công tác tuyên truyền hòa giải, hạn chế việc đơn thư gửi vượt cấp, góp phần ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, tại đơn vị vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Chưa xây dựng được kế hoạch tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo; chế độ thông tin báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện chưa thường xuyên; việc tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo chưa được nâng cao để đáp ứng nhu cầu xử lý công tác theo quy định; chưa bố trí được kinh phí hỗ trợ, bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân theo Thông tư số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP, ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ.

**3. Kết quả thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng**

***3.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng***

UBND huyện tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*.

***3.2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng***

*a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân.

Việc thực hiện công khai, minh bạch của các cơ quan, đơn vị thực hiện bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; trang thông tin điện tử; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương...

*b) Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

Nhìn chung, các đơn vị đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức ban hành. Ngay từ đầu năm các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nhiệm vụ phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch được giao nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra; xây dựng bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đều có giải pháp quản lý tài sản, sử dụng lao động hợp lý, tăng thu bổ sung nguồn kinh phí hoạt động và tăng thêm thu nhập cho người lao động. Đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ tài chính với quy chế chi tiêu nội bộ chặt chẽ, hợp lý đã tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tham gia vào công tác quản lý, sử dụng kinh phí tại các đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm triệt để kinh phí hoạt động tại các đơn vị.

*c) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức*

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng tác phong theo quy định, có thái độ hòa nhã, lịch sự khi tiếp xúc làm việc với công dân, tổ chức, không gây phiền hà, sách nhiễu; chưa có hiện tượng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước ngày càng nâng lên.

*d) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập*

Kết quả kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2015:

\* Tổng số người phải kê khai trên địa bàn huyện trong năm là: 400 người; trong đó: số người đã kê khai là 400 người**([[7]](#footnote-8))**.

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, đơn vị: 388

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập gửi cấp trên quản lý: 12.

**\*** Kết quả thực hiện việc công khai tài sản, thu nhập:

- Số bản kê khai đã được công khai: 400([[8]](#footnote-9)).

\* Thực hiện giải trình, xác minh tài sản thu nhập:

Số người phải thực hiện giải trình, xác minh tài sản, thu nhập: 0

**-** Nhận xét đánh giá chung:Công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2015 của huyện Sa Thầy, đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn. Các bản kê khai đảm bảo tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn.

*e) Việc thực hiện cải cách hành chính*:

- Các đơn vị, địa phương đã thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí; công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử của lãnh đạo cơ quan, đơn vị để các tổ chức, công dân có thể phản ánh những vướng mắc, kiến nghị về thái độ, cách ứng xử... của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết công việc ... dưới nhiều hình thức, nhưng phổ biến nhất là tại trụ sở cơ quan, đơn vị để tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến làm việc.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai thực hiện tại UBND huyện, địa phương theo đúng quy trình đã được xây dựng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch hành chính công.

*g) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng*

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, lập danh sách những cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện đến hạn phải chuyển đổi vị trí công tác để tiến hành chuyển đổi, bố trí, phân công lại vị trí công tác theo đúng quy định của Chính phủ và UBND tỉnh.

**4. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Trong 06 tháng đầu năm 2016, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tập trung vào những vấn đề quản lý chuyên môn như tài chính ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản,... nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi lãng phí.

***4.1. Trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ***

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế tại mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi đơn vị đã cụ thể hóa các chế độ, chính sách thông qua quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm đảm bảo đúng quy định hiện hành.

***4.2. Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN***

Thẩm định, phê duyệt dự toán đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Tổng số tiền huyện tiết kiệm theo mức tiết kiệm 10% năm 2016 là 745 triệu đồng.

Trong cơ chế khoán chi, giao quyền tự chủ cho cơ quan tổ chức: huyện đã chủ động thực hiện rà soát, cắt giảm các cuộc hội nghị, tập huấn, tiếp khách, bảo đảm thực hiện đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ định mức tiêu chuẩn chi tiêu hội nghị theo Quyết định 46/2010/QĐ-UBND, không phô trương, hình thức, lãng phí, không kết hợp tham quan, du lịch trong việc tổ chức hội nghị, tập huấn, tiếp tục xây dựng, cụ thể hóa quy chế làm việc, quy định trách nhiệm từng cá nhân…. Đồng thời cắt giảm tối đa chi phí tổ chức, đơn giản hóa các buổi tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, khởi công, khánh thành, tổng kết, tiếp khách và hạn chế tối đa các khoản chi chưa cần thiết. Đến nay đã có 52 đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ (trong đó có 47 đơn vị được giao tự chủ tài chính) và 13 đơn vị thực hiện tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, là điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo, sắp xếp bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan cũng như mỗi cá nhân trong việc khai thác các nguồn lực chống lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Thực hiện mua sắm thiết bị, văn phòng phẩm có kế hoạch, đúng nhu cầu, giá hợp lý, đúng tiêu chuẩn và có quản lý, kiểm kê rõ ràng đảm bảo thực hiện theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ. Đẩy mạnh ứng dụng tin học hóa trong quản lý hành chính. Thực hiện việc gửi, nhận văn bản qua hệ thống mạng nội bộ và email để hạn chế việc sao lục văn bản và tiết kiệm chi phí chuyển phát tài liệu. Nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, hạn chế và sử dụng tiết kiệm điện, nước, đảm bảo hiệu quả. Thanh toán chi phí nhiên liệu đúng theo quy định.

Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, viên chức thực hiện nếp sống văn minh nhất là thực hiện nếp sống văn minh, không phô trương, hình thức trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

***4.3. Trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc***

Thực hiện mua sắm tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo hướng dẫn tại Công văn số 2321/BTC-QLCS ngày 20/02/2013 của Bộ Tài chính. Trong 06 tháng đầu năm 2016, huyện không mua xe công (kể cả xe chuyên dùng), sử dụng xe đúng mục đích, đúng đối tượng và có hiệu quả; việc điều xe công đảm bảo đúng thủ tục, thẩm quyền. Việc mua sắm các phương tiện, thiết bị tại các cơ quan, đơn vị tuân thủ dự toán đã được phê duyệt, đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra tình trạng kỹ thuật xe, phương tiện, kịp thời phát hiện và khắc phục những hư hỏng nhỏ, không đáng kể, hạn chế tình trạng hư hỏng kéo dài phải sửa chữa lớn. Bảo quản tốt các phương tiện, thiết bị tại cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng hư hỏng, mất mát.

***4.4. Trong đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và các công trình phúc lợi công cộng***

- Về đấu thầu, chào hàng cạnh tranh: tính đến ngày 30/06/2016, thẩm định hồ sơ dự án: 18 hồ sơ, tổng giá trị phê duyệt: 82.589,936 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu số vốn thẩm định: 82.627,528 triệu đồng, tiết kiệm được 322,408 triệu đồng. Tiếp tục sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng tập trung, sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các công trình, có trọng tâm trọng điểm, không đầu tư dàn trải, theo đúng quy định của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/2/2009, Nghị định 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009, Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ, Thông tư 75/TT-BTC ngày 28/8/2008 và Thông tư 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính. Tập trung triển khai quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng cũng như kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và giải ngân vốn.

- Về quyết toán công trình: tính đến ngày 30/06/2016, tổng số công trình quyết toán: 36 công trình, tổng giá trị đề nghị quyết toán 64.177,42903 triệu đồng, tổng số vốn thẩm định: 64.155,61603 triệu đồng, tiết kiệm được 21,813 triệu đồng.

- Toàn huyện có 74 tổ chức quản lý, sử dụng trụ sở làm việc thuộc sự quản lý của huyện với tổng diện tích 40.09 ha. Việc quản lý và sử dụng trụ sở đúng mục đích, phục vụ cho hoạt động chuyên môn của từng đơn vị. Kiện toàn và bố trí hợp lý diện tích các phòng làm việc của cơ quan theo quy định của Nhà nước, sử dụng đúng mục đích không sử dụng tài sản của cơ quan vào việc riêng.

***4.5. Trong khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên***

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, hoàn thiện các dự án giãn dân nội vùng nhằm khắc phục tình trạng bỏ trống đất, sử dụng đất sai mục đích. Phòng Tài nguyên - Môi trường luôn theo dõi việc khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên của các đơn vị đảm bảo theo đúng quy hoạch và nội dung giấy phép được cấp nhằm đảm bảo an toàn, bền vững.

***4.6. Trong tổ chức bộ máy quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động***

Quản lý, sử dụng lao động theo đúng quy định hiện hành. Số lượng biên chế khối quản lý nhà nước 83 biên chế, sự nghiệp 31 biên chế (trong đó có 02 biên chế hợp đồng theo Nghị định 68/CP). Hạn chế và triệt tiêu trường hợp dư thừa lao động trong khi không có kinh phí chi trả và trường hợp làm việc riêng trong giờ hành chính.

***4.7. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí***

Trong 06 tháng đầu năm Thanh tra huyện triển khai 02 cuộc thanh tra thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách *(trong đó có 01 cuộc chưa hoàn thành),* qua quá trình thanh tra không phát hiện sai phạm. Tổng giá trị tiền sử dụng sai chế độ đã nộp vào ngân sách là 29,89 triệu đồng *(số chưa nộp từ 2015 chuyển sang).*

**III. Nhận xét, đánh giá**

1. **Những mặt đạt được**

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cấp, các ban, ngành thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo giữ vững an ninh trật tự phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện.

Các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật, qua công tác thanh tra đã chỉ ra được những sai phạm nhằm kịp thời uốn nắn, khắc phục; các đối tượng được thanh tra đều thống nhất cao với kết luận thanh tra.

Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã trở thành việc làm thường xuyên đối với nhiều cơ quan đơn vị và từng bước phát huy tác dụng; dư luận xã hội tiếp tục có những tín hiệu tích cực về nhận thức đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

Công tác tuyên truyền, tổ chức học tập, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong khi thi hành nhiệm vụ được tiến hành sâu rộng. Kết hợp chặt chẽ giữa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó, nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức cùng nhân dân đã được nâng lên.

1. **Những hạn chế, nguyên nhân**

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật nói chung, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng hiệu quả chưa cao.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế về trình độ, chuyên môn, nhất là ở cấp cơ sở làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Một số trường hợp khiếu nại, tố cáo do sự hiểu biết, nắm bắt các văn bản pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể hoặc cố tình không chấp hành văn bản giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền khi thấy nội dung khiếu nại, yêu cầu của mình không được chấp nhận nên liên tục gửi đơn khiếu nại kéo dài.

- Một số giải pháp phòng, ngừa tham nhũng như: kê khai tài sản, thu nhập để minh bạch và công khai về thu nhập của cán bộ, công chức; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; trả lương qua tài khoản... chưa thật sự phát huy tác dụng ngăn ngừa hành vi tham nhũng.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016**

**1. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

- Tăng cường công tác chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn duy trì thực hiện việc tổ chức tiếp công dân theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Bố trí cán bộ tiếp dân và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc tổ chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Tổng kết Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016” trên địa bàn huyện Sa Thầy.

**2. Công tác thanh tra, kiểm tra**

- Triển khai hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2016 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1513/QĐ-CT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch UBND huyện Sa Thầy về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2016; xử lý nghiêm các hành vi sai phạm phát hiện qua thanh tra.

- Khảo sát nắm tình hình việc chấp hành pháp luật của các cơ quan đơn vị trên địa bàn, điều chỉnh bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với những nơi có dấu hiệu vi phạm.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện và có biện pháp xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chưa thực hiện xong kiến nghị, kết luận thanh tra.

**3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức đa dạng đến mọi đối tượng và các tầng lớp nhân dân.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định; công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của đơn vị; chi trả tiền lương qua tài khoản... nhằm phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nghiêm Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức nhằm hạn chế tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu các cá nhân, tổ chức khi có việc cần đến giao dịch, quan hệ làm việc với các cơ quan hành chính Nhà nước.

4. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ. Đồng thời, kết hợp với thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2016 theo Chỉ thị số 22/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của Ủy ban nhân dân huyện về chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân huyện về kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

- Chủ động sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách; tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi thường xuyên, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, trường hợp nhu cầu mua sắm, sửa chữa chưa thực sự cấp bách thì tạm dừng, không bổ sung các đề án, chương trình, ban hành các chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách khi chưa xác định được nguồn đảm bảo để giảm chi ngân sách.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và giải ngân vốn các công trình XDCB, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, chậm tiến độ trong đầu tư xây dựng, chú trọng công tác quản lý chất lượng công trình.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai trên việc sử dụng ngân sách, mua sắm, sử dụng tài sản công; công khai các nguồn vốn huy động, các quỹ có nguồn huy động đóng góp của nhân dân; công khai việc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.

Trên đây là Báo cáo tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; công tác thanh tra, kiểm tra; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016, UBND huyện xin báo cáo trước kỳ họp HĐND huyện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - HĐND huyện;  - Lưu: VT-LT.KL | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Ngọc Sâm** |

1. () Công văn số 11/UBND-TH ngày 07/01/2016 về việc tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; Công văn số 56/UBND-TH ngày 14/01/2016 về việc tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 về việc thành lập Tổ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 25/4/2016 về phối hợp tiếp công dân, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 trên địa bàn huyện Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của UBND huyện phê duyệt Kế hoạch Thanh tra năm 2016; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 01/02/2016 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn huyện Sa Thầy; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 26/5/2016 về cải cách hành chính nhà nước huyện Sa Thầy; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/01/2016 ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016; Công văn số 928/UBND-TH về việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2015. [↑](#footnote-ref-3)
3. ()Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. [↑](#footnote-ref-4)
4. () Tại UBND huyện: 25 đơn (Đơn tố cáo: 04 đơn; đơn khiếu nại: 04 đơn; kiến nghị: 17 đơn); tăng 20 đơn so với cùng kỳ năm 2015 (05 đơn).

   Tại các xã, thị trấn, cơ quan: 48 đơn (Đơn tố cáo: 01 đơn; đơn khiếu nại: 02 đơn; kiến nghị: 45 đơn); giảm 110 đơn so với cùng kỳ năm 2015 (158 đơn). [↑](#footnote-ref-5)
5. ()Đơn ông A Đơn và bà Y Lim, địa chỉ: Đăk Mút – Đăk Ma – Đăk Hà khiếu nại yêu cầu bồi thường đất được sử dụng làm công trình Thủy điện Pleikroong chuyển cho Ban quản lý Thủy điện 4; đơn của bà Nguyễn Thị Minh Huệ, địa chỉ: thôn 2, xã Sa Sơn kiến nghị về việc 02 Công an huyện bắt con trai bà về trụ sở và đánh gây thương tích vì nghi phạm tội trộm cắp tài sản, sau đó được thả vì không phạm tội nhưng không bồi thường chuyển Công an huyện Ia H’Drai vì 02 đồng chí Công an này đã chuyển công tác đến huyện Ia H’Drai. [↑](#footnote-ref-6)
6. () Đối với Trạm khuyến nông: Chi Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn tính cả phụ cấp ủy viên từ tháng 01/2015 đến tháng 7/2015; Chi mua hàng tết, số tiền 1.520.000 đồng, hóa đơn bán hàng (ngày 14/5/2015) sau khi mua hàng (ngày 12/02/2015); Chi khoán điện thoại số tiền 1.800.000 đồng chưa đúng quy định của Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; Chi Tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc cà phê tại các xã Sa Sơn, Ya Ly, Sa Nhơn chưa có sự điều chỉnh họ tên trong danh sách chi trả tiền thực tế khi tham gia tập huấn dẫn đến một số chữ ký trong danh sách ký nhận tiền chưa chính xác; Chi hội thảo thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư số 183/2010/TTLT-BTC-BNN, ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí nhà nước đối với hoạt động khuyến nông. Thực hiện chưa đầy đủ việc đăng tải thông tin đấu thấu theo Luật đấu thầu năm 2013; công khai chưa đầy đủ kết quả lựa chọn nhà thầu theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014, của Chính phủ “về phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu”.

   Qua thanh tra, tổ chức kiểm điểm đối với tập thể và các cá nhân để xảy ra các thiếu sót, sai phạm*.* Nhắc nhở đơn vị rút kinh nghiệm trong công tác quản lý đấu thầu; chi khoán hỗ trợ tiền điện thoại theo quy định của Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị*.*

   - Đối với Phòng Tài chính – Kế hoạch:Một số hồ sơ thẩm định vượt so với kế hoạch dự toán nhưng đơn vị chưa tham mưu văn bản điều chỉnh kế hoạch mua sắm kịp thời. Báo cáo thẩm định dự toán gói mua sắm tài sản thiếu căn cứ để tính chi phí thẩm định giá, không có hợp đồng hoặc văn bản làm cơ sở tính toán chi phí thẩm định. Một số mặt hàng cùng chủng loại, cùng thời điểm nhưng giá cả có sự chênh lệch.

   Qua thanh tra, Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân để xảy ra các thiếu sót đã nêu tại phần kết luận và yêu cầu đơn vị triển khai thực hiện công tác thẩm định giá cả mua sắm tài sản của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, quy định của Nhà nước. [↑](#footnote-ref-7)
7. () Trong đó: Các phòng, ban thuộc UBND huyện là: 85 người; UBND 11 xã, thị trấn là: 145 người; Các trường học (Mầm non, Tiểu học, THCS) là: 129 người; Khối Đảng, Đoàn thể là: 41 người. [↑](#footnote-ref-8)
8. () Trong đó: Công khai theo hình thức niêm yết: 0; Công khai theo hình thức tổ chức cuộc họp: 400. [↑](#footnote-ref-9)